

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2022/HSST**
Ngày 13 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Đỗ Thị Sỹ Long**

2. Bà **Nguyễn Thị Thụy**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hằng** – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Võ Yến Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 68/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Hải H; Sinh năm 1973; HKTT và nơi ở: Tổ 12 (Nay là số 11/10 ngách 41 ngõ 184 H) phường Y, quận C, thành phố H; Nghề nghiệp: Tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Nguyễn Văn T (sinh năm 1940); Họ tên mẹ: Chu Thị D (sinh năm 1943); Vợ: chưa; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con lớn; Tiền án: 04 tiền án (đã xóa án tích) gồm: Bản án số 167 ngày 18/01/2003 Tòa án nhân dân quận C xử 25 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Bản án số 161/2006/HSST ngày 21/6/2006 Tòa án nhân dân quận C xử 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Bản án số 119/2008/HSST ngày 20/6/2008 Tòa án nhân dân huyện T xử 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, Bản án số 12/2015/HSST ngày 20/01/2015 Tòa án nhân dân quận C xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tiền sự: 05 tiền sự (hết thời hiệu); Tạm giam, tạm giữ: Ngày 01/01/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I-Công an thành phố H; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/01/2022, tổ công tác PK02E-Công an thành phố H làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên tuyến đường L, phường T, quận B, thành

phố H. Tại trước cửa số nhà 5 phố L, tổ công tác phát hiện Cao Xuân T (sinh năm 1979; HKTT: phường T, quận B, thành phố H; Nơi ở: 27/65 V, phường B, quận T, thành phố H) đang điều khiển xe máy Honda màu xanh biển kiểm soát 29E2-56067 chở Nguyễn Hải H ngồi sau có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện H đang cầm trong lòng bàn tay phải 01 gói nilon màu trắng bên trong có 05 viên nén màu hồng, H khai là ma túy tổng hợp của H vừa mua; tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của H có 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các tinh thể màu trắng nghi là ma túy. Tổ công tác đã đưa 2 đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an phường T để giải quyết.

Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Hải H:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước 03x05cm bên trong chứa 05 viên nén màu hồng.
- 01 túi nilon màu trắng kích thước 02x02cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 điện thoại Iphone X màu đen đã qua sử dụng, số sim 0901011166, số IMEI 353047093401432.

Bản kết luận giám định số 269/KLGD-PC09 ngày 08/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an thành phố H kết luận:

“-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 1,432 gam.

- 05 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,991 gam”

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hải H khai nhận: Khoảng 01h ngày 01/01/2022, H thuê xe ôm đi từ nhà đến khu vực ngõ 371 Đ để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây H gặp và mua của một nam thanh niên 05 viên ma túy tổng hợp và 01 gói ma túy đá hết 3,5 triệu đồng. H cất gói ma túy đá vào túi quần, còn gói ma túy tổng hợp thì H cầm trong lòng bàn tay phải. H đang đi bộ lang thang thì gặp T là bạn xã hội điều khiển xe máy đi ngang qua nên nhờ T chở về nhà. Khi cả hai đi đến trước cửa số 5 L thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Việc H tàng trữ ma túy T không biết và không liên quan.

Tại cơ quan điều tra, Cao Xuân T khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Hải H. Cơ quan điều tra thu giữ của T: 01 xe máy Honda Wave biển kiểm soát 29E2-56067. Qua xác minh, chiếc xe là tài sản của anh Phạm Tiến T (sinh năm 1989; HKTT: 37 ngách 2 ngõ L, phường N, quận Đ, thành phố H), anh T cho T mượn xe, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của Nguyễn Hải H, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh T quản lý sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát nhưng không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Hải H nên không có căn cứ để xử lý.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hải H đã khai nhận toàn bộ hành vi, lời khai của bị cáo phù hợp biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường cùng các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Nguyễn Hải H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B giữ nguyên quan điểm truy tố tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 19 tháng 5 năm 2022, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo từ 3 đến 4 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 1,432 gam ma túy loại Ketamine và 1,991 gam MDMA đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Hải H; Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã quan sử dụng, IMEI 353047093401432, có 01 sim điện thoại di động.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hải H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận B, thành phố H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/01/2022, tại trước cửa số nhà 5 phố L, phường T, quận B, thành phố H, Nguyễn Hải H đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,432 gam ma túy Ketamine và 1,991 gam MDMA với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác PK02E-Công an thành phố H bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý chất

ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Nguyễn Hải H đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hải H không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải ; hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bố mẹ bị cáo đã già yếu, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo có 04 tiền án đã xóa án tích, 05 tiền sự hết thời hiệu, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, dù đã được giáo dục cải tạo nhiều lần nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, có đầy đủ khả năng nhận thức nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện, coi thường pháp luật nên đã đi vào con đường phạm tội.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Hải H không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H từ 3 đến 4 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là hình phạt tù có thời hạn. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Hải H không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[9] Bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 (*Bốn mươi lăm*) kể từ ngày tuyên án.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 1,432 gam ma túy loại Ketamine và 1,991 gam MDMA đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Hải H; Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã quan sử dụng, IMEI 353047093401432, có 01 sim điện thoại di động theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải H **20 (Hai mươi) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2022.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao niêm phong bên trong chứa 1,432 gam ma túy loại Ketamine và 1,991 gam MDMA đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Nguyễn Hải H theo Biên bản bàn giao vật chứng số 114 ngày 24 tháng 05 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen đã quan sử dụng, IMEI 353047093401432, có 01 sim điện thoại di động theo Biên bản bàn giao vật chứng số 114 ngày 24 tháng 05 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số:*

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Nguyễn Hải H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày 13 tháng 6 năm 2022.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Thành Công;
- Trại tạm giam số 2 Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- UBND phường Thành Công;
- Trại tạm giam số 2 Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung